

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN

Bản án số: 39/2019/HSST

Ngày: 22-8-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trần Thị Gái.

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Phạm Văn Ven.

2. Ông Dương Tấn Thành.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Thị Bé Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Lý Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Văn Q - Sinh năm 1987; tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: 31, tổ 13, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn M và bà Nguyễn Thị Lệ T; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2019 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Huệ cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Tô Minh V - Sinh năm 1997 - Hộ khẩu thường trú: ấp O, xã Y, huyện U, tỉnh Cà Mau - Chỗ ở hiện nay: số 288 Mai Chí Thọ, khu phố 1, phường K, quận L, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 00 ngày 20/5/2019, tại khu phố 3, thị trấn Đông Thành, Công an huyện Đức Huệ bắt quả tang Phan Văn Q đang vận chuyển một xe mô tô biển số 69K1-257.18.

Quá trình điều tra Q khai nhận: Do có thỏa thuận trước với một thanh niên tên I về việc Q vận chuyển xe thuê do người khác phạm tội mà có cho I, từ khu vực cống Ông Bàng thuộc xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa về cầu Rạch Cối thuộc ấp 1, xã Mỹ Thạnh Bắc, huyện Đức Huệ, tiền công mỗi chuyến 200.000 đồng. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/5/2019, Q đang ở quán cà phê Như Ý, thuộc xã Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, I đi một mình đến kêu Q đi nhận xe. I điều khiển xe mô tô chở Q đến trước quán cà phê Hoa Giấy gần cống ông Bàng, I chỉ một xe mô tô loại Sirius đang dựng trước cửa quán, và kêu Q chạy chiếc xe này về cầu Rạch Cối. Q đến nổ máy và điều khiển xe về đến khu vực 3, thị trấn Đông Thành thì bị bắt quả tang người và tang vật.

Ngoài ra, Q còn khai nhận đã vận chuyển cho I 02 chuyến (vào khoảng giữa tháng 03/2019 và đầu tháng 5/2019) một xe mô tô loại Wave Alpha màu xám và một xe mô tô loại Sirius màu đen.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô loại Sirius, nhãn hiệu: Yamaha, màu sơn: xám - đen, số máy: E3X9E - 422157, số khung: RLCUE3240JY152659, biển số: 69K1 - 257.18.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 105, màu trắng - đen, có số sim 0799833087.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 61/KL-TCKH ngày 20/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đức Huệ xác định giá trị xe mô tô nói trên là 13.680.000 đồng.

Qua thẩm tra, xác minh được biết xe mô tô nói trên là của ông V. Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 19/5/2019 ông V để xe tại công trình C1 số 110, đường Trần Lựu, phường An Phú, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị mất.

Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình điều tra xử lý vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ đã ra quyết định xử lý vật chứng số 33 ngày 23/5/2019 trả lại xe cho ông V.

Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 09/7/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Phan Văn Q về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn Q phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn Q từ 9 đến 12 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Xe mô tô đã xử lý xong không đề cập xem xét.
- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 105, màu trắng - đen, có số sim 0799833087, do bị cáo không sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

Về tránh nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông V vắng mặt tại phiên tòa và đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 20/5/2019, bị cáo Phan Văn Q tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là một xe xe mô tô loại Sirius, nhãn hiệu: Yamaha, màu sơn: xám - đen, số máy: E3X9E-422157, số khung: RLCUE3240JY152659, biển số: 69K1-257.18, giá trị xe được xác định là 13.680.000 đồng từ xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa về ấp 1, xã Mỹ Thạnh Bắc, huyện Đức Huệ thì bị bắt quả tang người và tang vật.

[2] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Cơ quan cảnh sát điều tra và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đều thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đức Huệ lập lúc 11 giờ 15 phút ngày 20/5/2019, kết luận định giá tài sản số 61/KL-HĐĐG ngày 20/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đức Huệ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Phan Văn Q phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 09/7/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Phan Văn Q với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Q là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo Q không những xâm phạm đến trật tự công cộng và trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa mà còn gây trở ngại cho công tác điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự, tạo điều kiện khuyến khích cho những người khác đi vào con đường phạm tội. Xét hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo Q là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy:

- Xe mô tô đã xử lý xong không đề cập xử lý.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 105, màu trắng - đen, có số sim 0799833087, do bị cáo không sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

(Tang vật do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý).

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông V vắng mặt tại phiên tòa trong lời khai trình bày đã nhận lại tài sản, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp tách ra giải quyết bằng một vụ án khác.

[9]. Việc bị cáo Q khai trước khi bị bắt đã vận chuyển cho I hai chuyến xe nhưng ngoài lời khai của Q ra không thu hồi được tang vật, không tìm được chủ sở hữu nên không có căn cứ áp dụng tình tiết phạm tội nhiều lần đối bị cáo.

[10] Đối với tên I người thuê bị cáo chạy xe không rõ nhân thân, lai lịch, không làm việc được nên không đề cập xử lý trong vụ án này. Nhằm bỏ lọt tội phạm kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ tiếp tục điều tra xử lý sau.

[11] Bị cáo Phan Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106; Điều 135, Điều 136, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Phan Văn Q phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

3. Xử phạt bị cáo Phan Văn Q 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam (ngày 20/5/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo Q 45 ngày để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

4. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 105, màu trắng - đen, có số sim 0799833087.

(Tang vật do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ đang quản lý).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 22/8/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

Trần Thị Gái